

**BÁO CÁO
TÌNH HÌNH PHÁT TRIỂN KINH TẾ TẬP THỂ, HỢP TÁC XÃ NĂM
2023; KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN NĂM 2024**

Kính gửi: Sở Kế hoạch và Đầu tư.

Căn cứ các nội dung, nhiệm vụ tại Công văn số 1556/SKHĐT-DN ngày 23/06/2023 của Sở Kế hoạch và Đầu tư về báo cáo kết quả tình hình phát triển KTTT, HTX năm 2023 và dự kiến kế hoạch năm 2024; Ủy ban nhân dân huyện Kbang xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã năm 2024 cụ thể như sau:

Phần thứ nhất

ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH PHÁT TRIỂN KINH TẾ TẬP THỂ NĂM 2023

I. TÌNH HÌNH PHÁT TRIỂN KINH TẾ TẬP THỂ, HỢP TÁC XÃ

1. Đánh giá dựa trên các chỉ tiêu về hoạt động sản xuất kinh doanh của hợp tác xã:

a) Về số lượng, doanh thu và thu nhập của hợp tác xã, tổ hợp tác:

- Tổng số hợp tác xã: 14 HTX, trong đó đang hoạt động 14 HTX đạt 100% kế hoạch đề ra.
- Tổng số Tổ hợp tác: 139 THT, trong đó đang hoạt động 139 tổ hợp tác.
- Doanh thu bình quân của hợp tác xã: 170 triệu đồng/năm, đạt 100% so với kế hoạch đề ra
- Lãi bình quân của hợp tác xã: 20 triệu đồng/năm, đạt 100% so với kế hoạch đề ra.
- Số Hợp tác xã hoạt động hiệu quả: 10 HTX.

b) Về thành viên, lao động của hợp tác xã, tổ hợp tác:

- Tổng số thành viên của hợp tác xã: 596 thành viên, đạt 100% so với kế hoạch, trong đó thành viên mới: 28 thành viên.
- Tổng số thành viên tổ hợp tác: 316 thành viên, đạt 100% so với kế hoạch.
- Tổng số lao động làm việc thường xuyên: 25 lao động
- Tổng số vốn hoạt động, giá trị tài sản của HTX (tại thời điểm 31/12/2022) là 2.350 triệu đồng.
- Doanh thu bình quân của HTX ước đạt 170 triệu đồng/năm.
- Các HTX đã đóng góp một phần không nhỏ trong vấn đề giải quyết việc làm cho người lao động tại huyện là chỗ dựa cho kinh tế hộ gia đình, các thành viên tham

gia lao động được hưởng mức thu nhập thường xuyên do HTX mang lại ngoài ra còn được sử dụng sản phẩm, dịch vụ của HTX cung cấp, tạo ra những giá trị không những về vật chất mà còn về tinh thần cho thành viên.

- Số lượng cán bộ quản lý HTX là 69 người, trong đó số lượng cán bộ quản lý đạt trình độ sơ, trung cấp là 22 người; số lượng cán bộ quản lý đạt trình độ cao đẳng, đại học trở lên là 12 người.

2. Tình hình phát triển KTTT theo ngành, lĩnh vực

a. Lĩnh vực nông – lâm – ngư nghiệp: Có 13 hợp tác xã cụ thể như sau:

- Số lượng HTX tại thời điểm 30/6/2023 là 13 hợp tác xã.
- Số thành viên HTX tại thời điểm 30/6/2023 là 552 thành viên, số lao động làm việc trong khu vực HTX tại thời điểm 30/6/2023 là 285 lao động
- Tổng số vốn hoạt động, giá trị tài sản của HTX (tại thời điểm 30/6/2023) là 2.000 triệu đồng.

- Các HTX đã đóng góp một phần không nhỏ trong vấn đề giải quyết việc làm cho người lao động tại huyện là chỗ dựa cho kinh tế hộ gia đình, các thành viên tham gia lao động được hưởng mức thu nhập thường xuyên do HTX mang lại ngoài ra còn được sử dụng sản phẩm, dịch vụ của HTX cung cấp, tạo ra những giá trị không những về vật chất mà còn về tinh thần cho thành viên.

- Số lượng cán bộ quản lý HTX là 66 người, trong đó số lượng cán bộ quản lý đạt trình độ sơ, trung cấp là 21 người; số lượng cán bộ quản lý đạt trình độ cao đẳng, đại học trở lên là 12 người.

b. Lĩnh vực vận tải: có 01 hợp tác xã.

- Số lượng HTX tại thời điểm 30/6/2023 là 01 hợp tác xã
- Số thành viên HTX tại thời điểm 30/6/2023 là 19 thành
- Tổng số vốn hoạt động, giá trị tài sản của HTX (tại thời điểm 30/6/2023) là 300 triệu đồng
- Doanh thu bình quân của HTX 150 triệu đồng/năm; Lãi bình quân của HTX ước đạt 3,5 triệu đồng/năm
- Số lượng cán bộ quản lý HTX là 03 người, trong đó số lượng cán bộ quản lý đạt trình độ sơ, trung cấp là 01 người

3. Tình hình triển khai thực hiện các chính sách ưu đãi, hỗ trợ HTX:

- Chính sách đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực:

Huyện đã phối hợp thông báo để các thành viên, cán bộ quản lý của các Hợp tác xã và cán bộ, công chức theo dõi công tác quản lý kinh tế tập thể của huyện tham gia các chương trình, dự án bồi dưỡng, tập huấn, đào tạo nguồn nhân lực do Liên minh hợp tác xã tỉnh, Sở Kế hoạch – Đầu tư và các sở, ban, ngành tổ chức.

+ Hằng năm, đã tổ chức Hội chợ nông sản nhằm giới thiệu, quảng bá một số nông sản, đặc sản của huyện Kbang với 26 gian hàng nông sản và thực phẩm (trong đó có các gian hàng của 13 hợp tác xã nông nghiệp).

+ Chính sách hỗ trợ liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm, huyện hỗ trợ cửa hàng tiêu thụ nông sản tại Thị trấn Kbang nhằm quảng bá sản phẩm của hộ dân và HTX.

4. Công tác quản lý nhà nước đối với KTTT, HTX

- Công tác thành lập và kiện toàn Ban Chỉ đạo Đổi mới, phát triển KTTT, HTX:

Ủy ban nhân dân huyện Kbang đã thành lập Ban chỉ đạo phát triển kinh tế tập thể tại quyết định số 549/QĐ-UBND ngày 7/6/2016 và thực hiện kiện toàn lại Ban Chỉ đạo phát triển kinh tế tập thể tại Quyết định số 53/QĐ-UBND ngày 08/01/2020. Về cơ bản các HTX hoạt động và chấp hành theo đúng quy định của Luật HTX 2012. Tuy nhiên, công tác quản lý Nhà nước về KTTT, HTX trên địa bàn huyện còn nhiều khó khăn. Một phần các HTX chưa chủ động nỗ lực vươn lên bằng chính nội lực của mình còn trông chờ vào sự hỗ trợ của nhà nước, một số HTX hoạt động không hiệu quả chưa đáp ứng được yêu cầu phát triển trong giai đoạn mới.

- Việc bố trí sắp xếp cán bộ theo dõi KTTT, HTX:

Huyện đã giao nhiệm vụ phòng Tài chính – Kế hoạch phụ trách công tác cấp giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã. Theo đó đã hướng dẫn các thủ tục thành lập Hợp tác xã, các văn bản hướng dẫn về hợp tác xã và tổ hợp tác đến với các tổ chức, cá nhân trên địa bàn. Thường xuyên triển khai thực hiện Thông tư số 07/2019/TT-BKHĐT ngày 08/4/2019 của Bộ Kế hoạch – Đầu tư, phối hợp với Bưu điện huyện cập nhật, công khai Bộ thủ tục hành chính và các văn bản liên quan đến Hợp tác xã theo quy định. Tiếp tục thực hiện rà soát dữ liệu đăng ký hợp tác xã để chuyển đổi dữ liệu vào hệ thống thông tin quốc gia. Đến nay đã thực hiện cấp đăng ký kinh doanh hợp tác xã thông qua Hệ thống thông tin quốc gia về đăng ký hợp tác xã.

- Việc thực hiện chế độ báo cáo:

Hàng năm, huyện Kbang đã thực hiện báo cáo đánh giá định kỳ hàng quý, hàng năm về công tác quản lý nhà nước đối với kinh tế tập thể, HTX. Đồng thời thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo về HTX theo quy định Luật Hợp tác xã năm 2012, Thông tư số 03/2017/TT-BKHĐT ngày 26/05/2014 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Thông tư 07/2019/TT-BKHĐT ngày 04/08/2019 của Bộ KH-ĐT. Đồng thời, UBND huyện đã định kỳ ban hành văn bản gửi đến các HTX yêu cầu các HTX thực hiện chế độ báo cáo về tình hình hoạt động của Hợp tác xã; tuy nhiên các HTX vẫn báo cáo chưa thường xuyên, đầy đủ nên số liệu cập nhật chưa chính xác kịp thời.

5. Vai trò của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện và các tổ chức đoàn thể và Liên minh HTX tỉnh đối với phát triển KTTT, HTX

Ủy ban nhân dân huyện đã phối hợp cùng Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện và các tổ chức chính trị, tổ chức xã hội trong việc tổ chức thi hành pháp luật về hợp tác xã, tổ hợp tác. Triển khai các chương trình, dự án phát triển hợp tác xã, tổ hợp tác; khuyến khích thành viên của tổ chức mình tham gia thành lập hợp tác xã, tổ hợp tác. Hiện nay thành viên của các hợp tác xã phần lớn bao gồm cả các thành viên của các tổ chức như hội nông dân, hội phụ nữ tại các xã, thị trấn.

II. ĐÁNH GIÁ CHUNG VỀ PHÁT TRIỂN KTTT, HTX

1. Kết quả đạt được

Được sự quan tâm, chỉ đạo thường xuyên của Huyện ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân và sự quan tâm của Liên minh Hợp tác xã tỉnh; Huyện đã quan tâm thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến về chính sách và nội dung liên quan đến Hợp tác xã. Đến nay, các HTX đều thành lập và hoạt động theo Luật Hợp tác xã năm 2012. Một số HTX đã chủ động tiếp cận tiến bộ khoa học kỹ thuật, ứng dụng công nghệ mới vào sản xuất, ứng dụng trang thiết bị máy móc để giảm sức lao động, tìm kiếm thị trường, đa dạng sản phẩm nên đem lại hiệu quả trong hoạt động (*Kết quả đánh giá phân loại Hợp tác xã năm 2022 có 06 Hợp tác xã đạt khá, 03 Hợp tác xã đạt trung bình và 05 Hợp tác xã chưa đánh giá được*).

Khu vực KTTT, HTX đã bước đầu phát triển về số lượng, xuất hiện một số mô hình KTTT có hiệu quả, góp phần tạo được niềm tin vào triển vọng phát triển của KTTT, HTX, góp phần quan trọng trong phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng nông thôn mới, nâng cao thu nhập, cải thiện chất lượng cuộc sống người dân trên địa bàn huyện, nhất là hộ thành viên.

2. Tồn tại, hạn chế

Nhìn chung, chất lượng hoạt động của các Hợp tác xã phần lớn chưa hiệu quả, hoạt động cầm chừng do phương án sản xuất kinh doanh chưa phù hợp; việc lựa chọn ngành, nghề hoạt động chưa sát với thế mạnh của địa phương, chưa xác định được lĩnh vực hoạt động chính và các lĩnh vực hoạt động hỗ trợ sản xuất kinh doanh; cán bộ quản lý chưa thực sự tâm huyết để tạo sự đột phá, chưa khai thác tối đa sức mạnh, vai trò của các thành viên nhằm phát huy sức mạnh tập thể; các thành viên HTX chưa thực sự thực hiện đúng, đủ nhiệm vụ của mình, chưa cùng chung sở thích, chưa đồng hành khi tham gia HTX; Nhân sự của các HTX còn thiếu, trình độ yếu...; các khó khăn, vướng mắc của các Hợp tác xã chưa được giải quyết kịp thời; sự phối hợp, hỗ trợ của các ngành chức năng, chính quyền địa phương với Hợp tác xã chưa được duy trì thường xuyên, chưa được quan tâm kịp thời... Hiện nay, các Hợp tác xã còn gặp khó khăn như: nguồn vốn kinh doanh, cơ sở vật chất như trụ sở làm việc, nhà kho...; giá cả thị trường vật tư đầu vào tăng còn sản phẩm đầu ra hạ làm cho lợi nhuận của thành viên thấp. Chính sách hỗ trợ của Nhà nước chưa thực sự đáp ứng nhu cầu HTX, một số chính sách chưa được triển khai như chính sách về vốn, đầu tư,... Các chính sách của Nhà nước còn chậm được triển khai, cụ thể hóa và chưa đi sát vào thực tế đối với từng hợp tác xã.

3. Nguyên nhân

- Nhận thức của nhân dân về kinh tế tập thể chưa thật đầy đủ, nhân dân còn thiếu niềm tin đối với hợp tác xã, chưa thấy được vai trò và tầm quan trọng của hợp tác xã kiểu mới đối với sự phát triển kinh tế - xã hội.
- Các chính sách của Nhà nước còn chậm được triển khai, cụ thể hóa và chưa đi sát vào thực tế đối với từng hợp tác xã. Các chính sách hỗ trợ hợp tác xã chưa thực sự đủ mạnh, chưa tạo cơ chế thúc đẩy hợp tác xã phát triển.
- Hầu hết các hợp tác xã do quá trình thành lập chưa nghiên cứu kỹ để xây dựng phương án sản xuất kinh doanh hợp lý, còn thụ động, trông chờ, ỷ lại vào cơ quan nhà nước.

- Các cấp chính quyền địa phương chưa quan tâm đúng mức tới hợp tác xã, nhất là các hỗ trợ về khoa học công nghệ, vốn, trợ giá và quảng bá sản phẩm của hợp tác xã.

- HTX chưa phát huy được ưu thế của sức mạnh tập thể, các nguyên tắc, giá trị cao đẹp của HTX, thiếu chủ động. Trình độ, năng lực quản lý điều hành của đội ngũ cán bộ quản lý, chuyên môn vừa thiếu, vừa yếu, chưa đào tạo về chuyên môn để thích nghi kịp thời với kinh tế thị trường, công tác cán bộ lại không ổn định, chưa có quy hoạch lâu dài để có hướng đào tạo.

4. Bài học kinh nghiệm

- Cần tăng cường hơn nữa về công tác đào tạo, bồi dưỡng những kiến thức cơ bản về quản lý, chuyên môn nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ làm kinh tế tập thể, nhất là cán bộ chủ chốt HTX, THT cho cả hiện tại và tương lai. Cần mở rộng các chính sách về vốn, đào tạo nguồn nhân lực, chuyển giao kỹ thuật, công nghệ, hỗ trợ tiếp cận phát triển thị trường để tạo điều kiện phát triển kinh tế tập thể trở thành hạt nhân thu hút và phát huy vai trò của kinh tế hộ.

- Hội đồng quản trị của các HTX phải thích nghi với kinh tế thị trường, phát huy tính chủ động, sáng tạo trong sản xuất kinh doanh, lấy hiệu quả sản xuất kinh doanh làm căn cứ để quyết định các hoạt động của HTX.

- Phải tăng cường kiểm tra quá trình tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch phát triển KTTT và tình hình hoạt động của HTX, THT. Hàng năm các hợp tác xã, tổ hợp tác cần tổ chức sơ, tổng kết rút ra những mặt mạnh, mặt tích cực cũng như những yếu kém, hạn chế của phong trào KTTT nói chung và HTX, THT nói riêng để có sự điều chỉnh, bổ sung, uốn nắn phù hợp tình hình thực tế của huyện.

Phần thứ hai

ĐÁNH GIÁ SƠ KẾT TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI THỰC HIỆN KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KTTT, HTX GIAI ĐOẠN 2021-2025 VÀ CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN KTTT, HTX GIAI ĐOẠN 2021-2030

I. BỐI CẢNH TÌNH HÌNH

1. Cơ hội và thách thức đối với khu vực KTTT, HTX

1.1. Cơ hội

Các doanh nghiệp, HTX có nhiều cơ hội được học hỏi, cọ sát và nâng cao năng lực; tiếp nhận công nghệ sản xuất và công nghệ quản lý mới. Thu hút đầu tư nước ngoài, nhất là từ các đối tác lớn. Mở rộng xuất khẩu, đặc biệt là xuất khẩu nông sản và nông sản chế biến. Hội nhập cũng tạo động lực thúc đẩy chuyển dịch cơ cấu kinh tế, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, từ đó nâng cao hiệu quả và năng lực cạnh tranh.

1.2. Thách thức

Bên cạnh cơ hội, khu vực KTTT, HTX sẽ phải đối mặt với nhiều thách thức: Cạnh tranh hàng hóa sẽ diễn ra rất gay gắt, cả thị trường trong nước và quốc tế. Hội nhập kinh tế quốc tế yêu cầu cần phải nắm bắt nhiều thông tin về thị trường sản phẩm sản xuất ra đảm bảo sạch nhưng có giá cả thấp, giá trị cao.

2. Dự báo xu hướng phát triển KTTT, HTX giai đoạn 2021-2030

- Yêu cầu sản xuất và tiêu thụ sản phẩm chất lượng, an toàn, đặc biệt là nông sản, thực phẩm là một xu hướng tất yếu, đòi hỏi các HTX phải hợp tác, liên kết sản xuất, thương mại, đẩy mạnh thực hiện liên kết sản xuất và thực hiện chuỗi giá trị. Lựa chọn các HTX có tổ chức sản xuất tốt, sản phẩm có chất lượng, sạch để sản xuất tạo sản phẩm đặc trưng – OCOP.

- Các xã, thị trấn tạo ra mô hình HTX hoạt động với quy mô liên xã, liên huyện với những sản phẩm chủ lực của địa phương là một xu thế tất yếu mà các HTX cần hướng tới.

- Các hình thức KTTT đã bước đầu thể hiện được vai trò liên kết hỗ trợ thành viên. Các mô hình Nông hội, Tổ liên kết, hợp tác xã đã là tâm điểm cho hỗ trợ, phát triển kinh tế hộ tuy nhiên quy mô còn nhỏ, các hoạt động hỗ trợ còn nhiều hạn chế. Trong thời gian tới, bên cạnh việc phát triển mở rộng các hình thức tổ chức KTTT, việc mở rộng quy mô và tăng cường liên kết với các thành phần, tổ chức kinh tế khác của các tổ chức KTTT là rất quan trọng, cần được tập trung để tổ chức KTTT không chỉ là cơ sở để hỗ trợ thành viên của mình mà còn là nền tảng cho phát triển kinh tế-xã hội của cộng đồng địa phương, khu vực.

II. QUAN ĐIỂM CHỈ ĐẠO.

1. Khuyến khích phát triển KTTT bền vững với nhiều hình thức liên kết, hợp tác đa dạng; xuất phát từ nhu cầu của người dân, tổ chức tham gia, phù hợp với điều kiện, đặc điểm, mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của từng xã, thị trấn.

2. Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng và quản lý của Nhà nước phát triển KTTT, HTX; huy động lực lượng nhiều nguồn lực tham gia để phát triển KTTT, HTX.

3. Phát triển kinh tế tập thể phải phù hợp với chủ trương của Đảng, pháp luật của nhà nước.

4. Phát triển kinh tế tập thể dựa vào điều kiện, nội lực thực có và sự tự nguyện của các thành viên hợp tác xã, nhà nước hỗ trợ về mặt thể chế, cơ chế chính sách và một phần ngân sách nhằm tạo điều kiện cho kinh tế tập thể phát triển.

5. Tổ chức sản xuất thực hiện chuỗi giá trị, chất lượng, sạch xanh, bền vững và có tác động lớn với thành viên, cộng đồng.

III. MỤC TIÊU CHIẾN LƯỢC

1. Mục tiêu tổng quát

Hỗ trợ, phát triển KTTT, HTX đảm bảo hoạt động có hiệu quả, hỗ trợ trực tiếp thành viên HTX thông qua các phương án sản xuất. Thực hiện theo chuỗi giá trị sản xuất, tăng cường năng lực của các tổ chức KTTT, HTX thực hiện việc liên kết, hợp tác sản xuất, tăng cường năng lực cạnh tranh của kinh tế hộ gia đình, kinh tế hộ nông dân, các cơ sở sản xuất, kinh doanh quy mô vừa và nhỏ.

Củng cố và kiện toàn HTX để nâng cao chất lượng các HTX, tích cực vận động, tạo điều kiện HTX hoạt động có hiệu quả, chọn lựa các mô hình sản xuất có thể mạnh và tiềm năng của từng xã để phát triển HTX.

Phát triển kinh tế tập thể với nòng cốt là hợp tác xã góp phần xây dựng xã hội hợp tác, đoàn kết gắn với chương trình xây dựng nông thôn mới của huyện.

Ứng dụng khoa học công nghệ xây dựng và phát triển sản phẩm có giá trị gia tăng cao và sản phẩm từ nghề truyền thống qua mô hình hợp tác xã kiểu mới. Thông qua hình thức kinh tế tập thể, hợp tác xã để nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho các thành viên hợp tác xã. giải quyết được nhiều việc làm, tăng thu nhập cho xã viên, người lao động mở rộng các hình thức liên doanh liên kết với các thành phần kinh tế khác.

2. Các mục tiêu cụ thể

- Phát triển số lượng thành viên, thu hút hộ sản xuất cá thể tham gia vào các tổ chức kinh tế tập thể.

- Hỗ trợ các hợp tác xã đã thành lập hoạt động hiệu quả và có lãi trong năm tài chính. Khuyến khích các hợp tác xã gia tăng số lượng thành viên khi hợp tác xã đã đi vào hoạt động hiệu quả để tăng quy mô và hiệu quả hoạt động.

- Phát triển mô hình liên kết trong các tổ chức kinh tế tập thể và với bên ngoài (liên hiệp hợp tác xã; liên kết với doanh nghiệp, hộ gia đình, v.v.). Tiếp tục đào tạo, bồi dưỡng nâng cao kiến thức quản lý kinh tế kỹ thuật cho cán bộ quản lý, cán bộ chuyên môn nghiệp vụ các HTX. Đồng thời nâng số cán bộ quản lý HTX, cán bộ chuyên môn nghiệp vụ có trình độ.

- Lũy kế đến năm 2030, phần đầu có 14 hợp tác xã, trong đó, có khoảng 13 hợp tác xã nông, lâm, ngư, diêm nghiệp, 01 hợp tác xã vận tải tại thị trấn Kbang. Tổng số thành viên hợp tác xã dự kiến: 727 thành viên. Tổng số lao động làm việc trong hợp tác xã: 727 lao động. Tổng vốn hoạt động là 7.700 triệu đồng. Tổng giá trị tài sản là 7.700 triệu đồng. Doanh thu bình quân của hợp tác xã: 543 triệu đồng/năm/hợp tác xã. Lãi bình quân của hợp tác xã: 174 triệu đồng/năm/hợp tác xã.

Phần thứ ba

DỰ KIẾN KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KTTT, HTX NĂM 2024

I. CHỈ TIÊU PHÁT TRIỂN KINH TẾ TẬP THỂ, HỢP TÁC XÃ NĂM 2024

1. Về số lượng, doanh thu và thu nhập của hợp tác xã, tổ hợp tác:

- Tổng số hợp tác xã: 14 HTX, trong đó đang hoạt động 14 HTX.
- Tổng số Tổ hợp tác: 139 THT, trong đó đang hoạt động 139 tổ hợp tác.
- Doanh thu bình quân của hợp tác xã: 170 triệu đồng/năm.
- Lãi bình quân của hợp tác xã: 20 triệu đồng/năm.
- Số Hợp tác xã hoạt động hiệu quả: 10 HTX.

2. Về thành viên, lao động của hợp tác xã, tổ hợp tác:

- Tổng số thành viên của hợp tác xã: 580 thành viên.
- Tổng số thành viên tổ hợp tác: 316 thành viên, đạt 100% so với kế hoạch.
- Tổng số lao động làm việc thường xuyên: 25 lao động
- Tổng số vốn hoạt động, giá trị tài sản của HTX là 2.380 triệu đồng.
- Doanh thu bình quân của HTX ước đạt 170 triệu đồng/năm.

- Số lượng cán bộ quản lý HTX là 69 người, trong đó số lượng cán bộ quản lý đạt trình độ sơ, trung cấp là 22 người; số lượng cán bộ quản lý đạt trình độ cao đẳng, đại học trở lên là 12 người.

II. NỘI DUNG KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KTTT, HTX NĂM 2024

1. Nhu cầu hỗ trợ phát triển KTTT, HTX năm 2024

- Hỗ trợ kinh phí đào tạo 3 người, kinh phí hỗ trợ 30 tr.đồng.
- Hỗ trợ kinh phí bồi dưỡng 14 người, kinh phí 56 tr.đồng.
- Hỗ trợ chương trình xúc tiến thương mại 3 HTX, 60 tr.đồng.

2. Các giải pháp phát triển KTTT, HTX năm 2024.

a. Tiếp tục thực hiện hệ thống văn bản hướng dẫn thi hành Luật Hợp tác xã năm 2012

Chỉ đạo các phòng, ban chuyên môn của huyện, phối hợp cùng với các đoàn thể xã hội và Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn, tiếp tục phổ biến, quán triệt các chủ trương, đường lối phát triển kinh tế tập thể cho các hợp tác xã và tạo mọi điều kiện để Hợp tác xã thành lập mới và phát triển.

Phối hợp Liên minh Hợp tác xã tỉnh tổ chức hội nghị tuyên truyền thành lập mới hợp tác xã cấp huyện. Hỗ trợ các xã tổ chức hội nghị tuyên truyền thành lập mới hợp tác xã cấp xã và cùng với các cá nhân, tổ chức có nhu cầu thành lập hợp tác xã vận động thành viên tham gia.

Tiếp tục tuyên truyền, tập huấn Luật Hợp tác xã năm 2012 nhằm thống nhất nhận thức trong toàn bộ hệ thống quản lý nhà nước, nhân dân về bản chất hợp tác xã kiểu mới và các quy định trong Luật hợp tác xã 2012. Tham gia kế hoạch tập huấn nâng cao trình độ chuyên môn, kỹ thuật cho cán bộ hợp tác xã, thành viên hợp tác xã do các Sở, ban, ngành và Liên minh hợp tác xã tỉnh tổ chức.

b. Tổ chức triển khai thực hiện chính sách hỗ trợ, ưu đãi phát triển hợp tác xã.

Trên cơ sở hướng dẫn của các Sở, ban, ngành, hướng dẫn và triển khai chính sách hỗ trợ người tốt nghiệp đại học trở lên làm việc ở hợp tác xã nông nghiệp và chính sách hỗ trợ chi phí đánh giá và cấp giấy Chứng nhận nông nghiệp hữu cơ hoặc quy trình thực hành sản xuất nông nghiệp tốt (GAP) tại các khu, vùng tập trung đất đai theo Nghị quyết 103/2019/NQ-HĐND ngày 10/7/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc quy định một số chính sách đặc thù khuyến khích phát triển hợp tác xã nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

Quan tâm thực hiện các chính sách hỗ trợ thành lập mới và hỗ trợ bồi dưỡng nguồn nhân lực của hợp tác xã. Đồng thời, thực hiện các chính sách hỗ trợ ưu đãi khác nhằm đẩy mạnh sự phát triển của hợp tác xã khi được Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua.

c. Nâng cao hiệu quả hoạt động của khu vực KTTT, HTX

Khuyến khích các hợp tác xã gia tăng số lượng thành viên khi hợp tác xã đã đi vào hoạt động hiệu quả. Hướng dẫn và giúp các hợp tác xã liên kết với các doanh nghiệp và các tổ chức để đảm bảo mô hình liên kết bền vững giữa sản xuất và tiêu thụ sản phẩm chủ lực của địa phương.

Triển khai thực hiện có hiệu quả các chính sách hỗ trợ đối với hợp tác xã, tổ hợp tác. Quan tâm thực hiện các chính sách hỗ trợ, ưu đãi về đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng, đất đai, vốn, cây, con giống, khoa học, kỹ thuật...Tạo điều kiện thuận lợi để hợp tác xã, tổ hợp tác tham gia vào các chương trình mục tiêu, chương trình phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

Nghiên cứu và định hướng ngành, nghề sản xuất kinh doanh để thành lập hợp tác xã cho các xã, thị trấn, đặc biệt các xã đăng ký chương trình nông thôn mới và có dự án thu hút đầu tư trên địa bàn huyện, phù hợp với quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của huyện.

Phối hợp, lồng ghép hỗ trợ công tác tập huấn kỹ thuật cho thành viên và người lao động trong hợp tác xã về trồng, chăm sóc các sản phẩm, nguyên liệu đầu vào hướng tới đạt tiêu chuẩn VietGap. Các lĩnh vực khác căn cứ vào tình hình cụ thể của từng hợp tác xã để tăng cường tập huấn, chuyển giao công nghệ đảm bảo nâng cao chất lượng hàng hóa, dịch vụ.

d. Tăng cường công tác quản lý nhà nước về kinh tế tập thể

Tiếp tục thực hiện hiệu quả những nhiệm vụ và giải pháp theo quy chế phối hợp quản lý hợp tác xã, tổ hợp tác và tuyên truyền thành lập hợp tác xã trên địa bàn huyện Kbang. Bố trí cán bộ có đủ năng lực tham mưu giúp việc trong theo dõi, quản lý, giám sát và báo cáo hoạt động của hợp tác xã; thực hiện tốt chức năng quản lý nhà nước về hợp tác xã đã được pháp luật quy định. Bố trí cán bộ chuyên trách hoặc kiêm nhiệm về KTTT, HTX cấp huyện để thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ quản lý nhà nước về hợp tác xã, đặc biệt ở khâu đăng ký HTX theo dõi, giám sát thi hành Luật Hợp tác xã và hướng dẫn thực hiện các chính sách đối với khu vực kinh tế này.

Trên đây là Kế hoạch phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã năm 2024 và chiến lược phát triển giai đoạn 2021-2030 của Ủy ban nhân huyện Kbang. /.

Nơi nhận:

- Sở Kế hoạch và Đầu tư;
- TT UBND huyện;
- Phòng TCKH, NNPTNT;
- Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn;
- UBMT TQ, các đoàn thể;
- Các HTX trên địa bàn huyện;
- Lưu VT, VP, TH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Lê Thanh Sơn

Phụ lục I

TÌNH HÌNH PHÁT TRIỂN KINH TẾ TẬP THỂ NĂM 2023 VÀ KẾ HOẠCH NĂM 2024

(Kèm theo công văn số 242 /UBND-BC ngày 07 tháng 7 năm 2023 của UBND huyện Khang)

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện năm 2022	Năm 2023		Kế hoạch năm 2024
				Kế hoạch	Ước thực hiện cả năm	
I	Hợp tác xã					
1	Tổng số hợp tác xã	HTX	14	14	14	14
	Trong đó:					
	Số hợp tác xã đang hoạt động	HTX	14	14	14	14
	Số hợp tác xã thành lập mới	HTX	1	-		
	Số hợp tác xã giải thể	HTX	1	-		
	Số hợp tác xã đạt loại tốt, khá (*)	HTX	7	8	8	8
	Số HTX ứng dụng công nghệ cao	HTX				
	Số HTX nông nghiệp liên kết với DN theo chuỗi giá trị	HTX				
2	Tổng số thành viên hợp tác xã	Người	568	596	596	580
	Trong đó:					
	Số thành viên mới	Thành				
	Số thành viên ra khỏi hợp tác xã	Thành				
3	Tổng số lao động thường xuyên trong HTX	Người	18	20	20	25
	Trong đó:					
	Số lao động thường xuyên mới	Người				
	Số lao động thường xuyên là thành viên HTX	Người	18	20	20	25
4	Tổng số cán bộ quản lý hợp tác xã	Người	69	69	69	69
	Trong đó:					
	Số cán bộ quản lý HTX đã qua đào tạo đạt trình độ sơ, trung cấp	Người	22	22	22	22
	Số cán bộ quản lý HTX đã qua đào tạo đạt trình độ cao đẳng, đại học trở lên	Người	12	12	12	15
5	Doanh thu bình quân một hợp tác xã	Tr đồng/năm	161	168	170	170
	Trong đó: Doanh thu của hợp tác xã với thành viên	Tr đồng/năm	2.248	2.352	2.380	2.380
6	Lãi bình quân một hợp tác xã	Tr đồng/năm	18	20	20	20
7	Thu nhập bình quân của lao động thường xuyên trong hợp tác xã	Tr đồng/năm	8,92	8,40	8,50	6,80
II	Liên hiệp hợp tác xã					
1	Tổng số liên hiệp hợp tác xã	LH HTX				
	Trong đó:					
	Số liên hiệp hợp tác xã đang hoạt động	LH HTX				
	Số liên hiệp HTX thành lập mới	LH HTX				
	Số liên hiệp HTX giải thể	LH HTX				
2	Tổng số hợp tác xã thành viên	HTX				
3	Tổng số lao động trong liên hiệp HTX	Người				
4	Doanh thu bình quân của một liên hiệp HTX	Tr đồng/năm				
5	Lãi bình quân của một liên hiệp HTX	Tr đồng/năm				
III	Tổ hợp tác					
1	Tổng số tổ hợp tác	THT	139	139	139	139
	Trong đó:					

nh

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện năm 2022	Năm 2023		Kế hoạch năm 2024
				Kế hoạch	Ước thực hiện cả năm	
	Số THT có đăng ký hoạt động với chính quyền xã/phường/thị trấn	THT	139	139	139	139
2	Tổng số thành viên tổ hợp tác	Thành viên	316	316	316	316
	<i>Trong đó:</i>					
	Số thành viên mới thu hút	Thành viên				
3	Doanh thu bình quân một tổ hợp tác	Tr đồng/năm				
4	Lãi bình quân một tổ hợp tác	Tr đồng/năm				

Nhà



Phụ lục II

**NHU CẦU VỐN SỰ NGHIỆP THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH HỖ TRỢ
PHÁT TRIỂN KTTT, HTX NĂM 2024**

(Kèm theo Công văn số 242 /UBND-BC ngày 07 tháng 7 năm 2023 của UBND huyện Kbang)

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện 2023		Kế hoạch 2024 (*)		Ghi chú
			Kế hoạch	Thực hiện	Kế hoạch	Dự kiến đơn vị thực hiện	
I	NGUỒN NGÂN SÁCH TRUNG ƯƠNG		0	0	86	86	
1	Nâng cao năng lực, nhận thức cho khu vực KTTT						
1.1	Đào tạo						
	- Số người được cử đi đào tạo	Người			3	3	
	- Tổng kinh phí hỗ trợ	Tr đồng			30	30	
1.2	Bồi dưỡng						
	- Số người được tham gia bồi dưỡng	Người			14	14	
	- Tổng kinh phí hỗ trợ	Tr đồng			56	56	
2	Xây dựng hệ thống thông tin dữ liệu, tuyên truyền, hỗ trợ về KTTT						
	- Số hợp tác xã được hỗ trợ	HTX					
	- Tổng kinh phí hỗ trợ	Tr đồng					
3	Hỗ trợ về xúc tiến thương mại, mở rộng thị trường						
	- Số hợp tác xã được hỗ trợ	HTX					
	- Tổng kinh phí hỗ trợ	Tr đồng					
4	Hỗ trợ khác (cụ thể theo từng nội dung hỗ trợ)	Tr đồng					
	- Số hợp tác xã được hỗ trợ	HTX					
	- Tổng kinh phí hỗ trợ	Tr đồng					
II	NGUỒN NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG		17	17	30	30	
1	Thành lập mới, củng cố tổ chức kinh tế tập thể, hợp tác xã						
	- Số hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã được hỗ trợ	HTX, LHHTX					
	- Tổng kinh phí hỗ trợ	Tr đồng					
2	Nâng cao năng lực, nhận thức cho khu vực KTTT						
2.1	Đào tạo						
	- Số người được cử đi đào tạo	Người					
	- Tổng kinh phí hỗ trợ	Tr đồng					
2.2	Bồi dưỡng						
	- Số người được tham gia bồi dưỡng	Người					
	- Tổng kinh phí hỗ trợ	Tr đồng					

nk

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện 2023		Kế hoạch 2024 (*)		Ghi chú
			Kế hoạch	Thực hiện	Kế hoạch	Dự kiến đơn vị thực hiện	
3	Xây dựng hệ thống thông tin dữ liệu, tuyên truyền, hỗ trợ về KTTT						
	- Số hợp tác xã được hỗ trợ	HTX					
	- Tổng kinh phí hỗ trợ	Tr đồng					
4	Hỗ trợ về xúc tiến thương mại, mở rộng thị trường						
	- Số hợp tác xã được hỗ trợ	HTX	3	3	3	3	
	- Tổng kinh phí hỗ trợ	Tr đồng	17	17	30	30	
5	Hỗ trợ khác (cụ thể theo từng nội dung hỗ trợ)						
	Hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể theo NĐ 98/2018						

nhu



Phụ lục III

NHŨ CẦU VỐN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH HỖ TRỢ PHÁT TRIỂN KTTT, HTX NĂM 2024

(Kèm theo công văn số 245 /UBND-BC ngày 07 tháng 7 năm 2023 của UBND huyện Kbang)

STT	Chỉ tiêu	Tổng mức đầu tư		Thực hiện 2023		Kế hoạch 2024	Ghi chú
		Tổng số	Trong đó NSNN	Kế hoạch	Thực hiện		
I	NGUỒN NGÂN SÁCH TRUNG ƯƠNG	0	0	0	0	0	
1	Dự án trong kế hoạch đầu tư công trung hạn	0	0	0	0	0	
2	Dự án thuộc Chương trình MTQG...	0	0	0	0	400	
II	NGUỒN NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG	0	0	0	0	0	
1	Dự án trong kế hoạch đầu tư công trung hạn	0	0	0	0	0	
2	Dự án thuộc Chương trình MTQG...	0	0	0	0	200	

Đơn vị tính: triệu đồng

12/



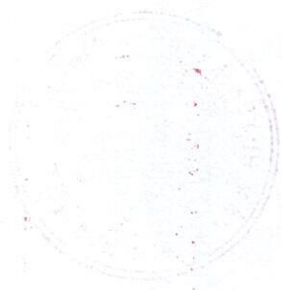
Phụ lục IV

TÌNH HÌNH XỬ LÝ HỢP TÁC XÃ KHÔNG HOẠT ĐỘNG, KHÓ KHĂN TRONG GIẢI THỂ, CHƯA ĐĂNG KÝ VÀ TỔ CHỨC LẠI THEO LUẬT HỢP TÁC XÃ NĂM 2012

(Kèm theo công văn số 242 /UBND-BC ngày 07 tháng 7 năm 2023 của UBND huyện Kbang)

STT	Nội dung		Năm 2020	Thực hiện năm 2021	Thực hiện năm 2022	Ước thực hiện năm 2023
1	Tổng số HTX	(01)	14	14	14	14
	Số HTX thành lập mới	(02)	1	1		
	Số HTX giải thể	(03)		1		
2	Số HTX đang hoạt động	(04)	13	14	14	14
3	Số HTX không hoạt động	(05)	1			
	Số HTX không hoạt động nhưng chưa thực hiện việc giải thể	(06)				
	Số HTX không hoạt động đang tiến hành giải thể nhưng có vướng mắc	(07)	1			
	- Phát sinh vướng mắc nhưng có thể xử lý được	(08)	1			
	- Phát sinh vướng mắc do Luật HTX, cần phải sửa Luật	(09)				
4	Số HTX chưa đăng ký, tổ chức lại theo Luật HTX	(10)				

Như



Phụ lục V

HỖ TRỢ HỢP TÁC XÃ THEO QUYẾT ĐỊNH SỐ 167/QĐ-TTG NGÀY 03/02/2021 PHÊ DUYỆT ĐỀ ÁN LỰA CHỌN, HOÀN THIỆN, NHÂN RỘNG MÔ HÌNH HỢP TÁC XÃ KIỂU MỚI HIỆU QUẢ TẠI CÁC ĐỊA PHƯƠNG TRÊN CẢ NƯỚC GIAI ĐOẠN 2021 - 2025

(Kèm theo công văn số 142 /UBND-BC ngày 07 tháng 7 năm 2023 của UBND huyện Khang)

ĐVT: Triệu đồng

STT	Nội dung hỗ trợ	Số HTX được hỗ trợ	Kinh phí hỗ trợ năm 2023			Dự kiến hỗ trợ năm 2024			Ghi chú
			Tổng số	NS địa phương	NSTW	Tổng số	NS địa phương	NSTW	
1	Đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực	0	0	0	0	0	0	100	
2	Xúc tiến thương mại, mở rộng thị trường	0	0	0	0	0	0	500	
3	Ứng dụng khoa học, kỹ thuật, công nghệ mới;	0	0	0	0	0	0	0	
4	Tiếp cận nguồn vốn và quỹ hỗ trợ phát triển HTX	0	0	0	0	0	0	2000	
5	Hỗ trợ đầu tư kết cấu hạ tầng và chế biến sản phẩm.	0	0	0	0	0	0	1500	
6	Hỗ trợ khác	0	0	0	0	0	0	0	

Nh

